

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 255/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích H**, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số #, đường Đ phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Hoàng là bà **Hồ Huỳnh Tố H** – Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV T, thuộc đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu. Địa chỉ: số 45H, đường Lê Duẩn, Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Ông **Dương Thái B**, sinh năm 1973. Địa chỉ: Số #, đường Đ, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền về phần tài sản của ông Bình là: Bà **Phạm Thị Hiếu N**, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp B, thị trấn C, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà **Dương Bảo T**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Khu phố 5, phường U, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của Thanh là: bà **Nguyễn Việt Q**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số HH, đường Lý V L, Khóm #, Phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211; Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Bích H và ông Dương Thái B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị

Bích H và ông Dương Thái B.

2.2. Về con chung: Ông Dương Thái B và bà Nguyễn Thị Bích H có hai người con chung tên Dương Bích T, sinh năm 1994 và Dương Nguyễn Thuý V, sinh năm 2000. Cả hai con chung đến nay đã trưởng thành lành mạnh, không bị nhược điểm về thể chất tinh thần nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung:

2.3.1. Giao cho ông Dương Thái B quyền sử dụng đất, căn nhà trên đất và các tài sản khác gắn liền với đất tại thửa 229 tờ bản đồ số 57, diện tích đất theo kết quả đo đạc thực tế 82,8m², đất tọa lạc tại ấp V, xã V, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền số CN 639782 được Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp ngày 29/5/2018 do bà Nguyễn Thị Bích H đứng tên.

Phần đất có vị trí và tứ cận như sau:

Hướng Đông giáp đất ông Quách Thành N, có số đo 13,8m;

Hướng Tây giáp đất bà Trần Thị Thu S, có số đo 13,8m;

Hướng Nam giáp đất ông Dương Văn T, có số đo 5,91m;

Hướng Bắc giáp đường lộ đơn, có số đo 6m.

Ông Dương Thái B được quyền liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký biến động đất đai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng theo quy định pháp luật đối với phần đất được giao nêu trên.

2.3.2. Giao cho bà Nguyễn Thị Bích H quyền sử dụng đất, căn nhà trên đất và tài sản khác gắn liền trên đất, tại thửa 1349 tờ bản đồ số 05, diện tích đất theo kết quả đo đạc thực tế 224,3m², đất tọa lạc tại đường Đê Lò Rèn, Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền số CD 926277 được Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp ngày 20/01/2016 do ông Dương Thái B và bà Nguyễn Thị Bích H đứng tên.

Phần đất có vị trí và tứ cận như sau:

Hướng Đông giáp đường Lò Rèn, có số đo 4,95m;

Hướng Tây giáp Công ty chế biến nhập khẩu thủy sản Trang K có số đo 5m;

Hướng Nam giáp nhà đất ông Chiêm Sên H có số đo 32,7m;

Hướng Bắc giáp nhà và đất bà Vương Thị Kim H có số đo 32,7m.

Bà Nguyễn Thị Bích H được quyền liên hệ với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký biến động đất đai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng theo quy định pháp luật đối với phần đất được giao nêu trên.

2.3.3. Bà Nguyễn Thị Bích H có trách nhiệm trả cho bà Dương Bảo T số tiền 1.700.000.000 đồng (một tỷ, bảy trăm triệu đồng). Trong đó tiền gốc là 1.650.000.000 đồng và tiền lãi là 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành trả số tiền nêu trên, thì

hàng tháng còn phải trả số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Chi phí tố tụng (đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản) là 3.758.448đồng.

Bà Nguyễn Thị Bích H phải chịu 1.958.448 đồng.

Ông Dương Thái B phải chịu 1.800.000đồng.

Bà Nguyễn Thị Bích H đã dự nộp tổng số tiền nêu trên nên buộc ông Dương Thái B có trách nhiệm hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Bích H số tiền 1.958.448 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Bích H phải chịu 75.000đồng;

Ông Dương Thái B phải chịu 75.000đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Dương Thái B phải chịu 300.000đồng.

Bà Nguyễn Thị Bích H phải chịu 16.050.000đồng

Bà Dương Bảo Thanh phải chịu 15.750.000đồng.

Bà Nguyễn Thị Bích H đã dự nộp 25.000.000đồng tiền tạm ứng tại biên lai thu số 0007068 ngày 1s2/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ tiền án phí bà Hoàng phải chịu, sau khi đối trừ bà Hoàng được hoàn lại 8.950.000đồng.

Ông Dương Thái B đã dự nộp 3.750.000đồng tiền tạm ứng tại biên lai thu số 0007197 ngày 20/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ tiền án phí ông Bình phải chịu, sau khi đối trừ ông Bình được hoàn lại 3.375.000đồng.

Bà Dương Bảo T đã dự nộp 300.000đồng tiền tạm ứng tại biên lai thu số 0007555 ngày 11/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được đối trừ tiền án phí bà Thanh phải chịu, sau khi đối trừ bà Thanh phải nộp tiếp số tiền 15.450.000đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tp.BL;
- CC THA tp.BL;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ;
- UNND xã (phường) nơi ĐKKH.

THẨM PHÁN

Thị Mỹ Hằng